

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2023/HS-ST
Ngày 01 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Hường

Ông Lộc Văn Quảng

- Thư ký phiên toà: Bà Mạc Thị Sầm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Mã Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 31/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 14/9/1986 tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 71, đường P, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký tạm trú: Số 332, đường B, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (đã chết năm 2015) và bà Hoàng Thị M; có chồng là Lê Trọng H (đã chết năm 2009), chung sống như vợ chồng với Phạm Văn H từ năm 2018 không đăng ký kết hôn; có 02 con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự; chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/01/2023, tạm giam từ ngày 15/01/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Hoàng Thị M, sinh năm 1960; địa chỉ: Số 71, đường P, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1960; địa chỉ: Số 332, đường B, phường Hoàng Văn T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

3. Ông Vi Văn T, sinh năm 1954; địa chỉ: Khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Lăng Văn K; vắng mặt.
2. Ông Lương Văn C; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Lý Văn L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 12/01/2023, Tổ công tác Công an huyện Cao Lộc làm nhiệm vụ tại khối 1, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Nguyễn Thị H điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA VISION, màu trắng có biểu hiện nghi vấn hoạt động phạm tội ma túy. Tổ công tác ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra thì Nguyễn Thị H rút từ tay phải một mảnh giấy vệ sinh màu trắng xuống dưới đất tại vị trí dừng xe. Tổ công tác yêu cầu Nguyễn Thị H tự tay nhặt lên. Kiểm tra phát hiện mảnh giấy vệ sinh màu trắng bọc một mảnh giấy vệ sinh màu hồng bên trong mảnh giấy màu hồng chứa các cục chất bột màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đã đưa Nguyễn Thị H về trụ sở để điều tra làm rõ. Vật chứng phát hiện, thu giữ: 01 (một) mảnh giấy vệ sinh màu trắng bọc bên trong 01 (một) mảnh giấy vệ sinh màu hồng bên trong mảnh giấy màu hồng chứa các cục chất bột màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA VISION màu trắng cũ đã qua sử dụng có BKS: 12X1 – 08701; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO có màu hồng cũ đã qua sử dụng số IMEI 1: 867469031238172; IMEI 2: 867469031238164; số tiền 205.000 đồng (Hai trăm linh năm nghìn đồng).

Cùng ngày Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét ngôi nhà mà Nguyễn Thị H thuê trọ tại số 332, đường B, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn (nhà của ông Nguyễn Văn H) và nhà mẹ đẻ của Nguyễn Thị H là bà Hoàng Thị M tại số 71, đường P, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, qua khám xét không phát hiện vật chứng liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Thị H.

Lời khai ban đầu, Nguyễn Thị H không thừa nhận số ma túy dưới chân là của mình. Tuy nhiên, qua quá trình đấu tranh, Nguyễn Thị H khai, Nguyễn Thị H bán hàng thuê tại khu vực chợ Bờ Sông thuộc thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, do thu nhập không ổn định nên khoảng giữa tháng 07/2022, Nguyễn Thị H nảy sinh ý định mua ma túy về để bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. H biết người đàn ông lái xe ôm (không rõ tên tuổi, địa chỉ) ở cổng trước chợ Đông Kinh (thành phố Lạng Sơn) có ma túy bán, Nguyễn Thị H đã nhiều lần mua ma túy với người đàn ông trên (không nhớ số lần cụ thể), mỗi lần mua từ 700.000 đồng đến 1.000.000 đồng, sau đó Nguyễn Thị H mang về chia thành các gói nhỏ để bán lại cho các đối tượng nghiện. Sáng ngày 12/01/2023, Nguyễn Thị H mua 01 gói ma túy với giá 700.000 đồng rồi mang về nhà tại số 71, đường P, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn cất giấu. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày,

khi Nguyễn Thị H đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Lãng Văn K (sinh năm: 1994, trú tại: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn) hỏi mua 100.000 đồng ma túy, Nguyễn Thị H đồng ý và hẹn Lãng Văn K đến đoạn đường Bông Lau thuộc khối 1, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn để giao ma túy thì bị bắt quả tang.

Nguyễn Thị H còn khai nhận trước đó được bán ma túy cho nhiều người (không rõ tên tuổi, địa chỉ), Nguyễn Thị H chỉ biết rõ các đối tượng sau: Bán ma túy cho Lương Văn C (sinh năm: 1986, trú tại: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn) 01 (một) gói ma túy Heroin với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) tại trước cửa quán cà phê BIBO thuộc phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn vào khoảng tháng 07/2022; bán ma túy Lãng Văn K vào khoảng 14 giờ ngày 12/01/2023 một gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tại công khách sạn Hoàng Thịnh (thuộc phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn).

Tại bản Kết luận giám định số 204/KL-KTHS ngày 15/01/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất cục chất bột màu trắng, gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có khối lượng 0,511 gam (đã trừ bì)".

Tại bản Kết luận giám định số 214/KL-KTHS ngày 15/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Toàn bộ số tiền Việt Nam 205.000 đồng (hai trăm linh năm nghìn đồng) niêm phong trong phong bì gửi giám định đều tiền thật”.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKSCL, ngày 05/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai mục đích mua ma túy về để bán lại kiếm lời, bị cáo đã bán cho Lãng Văn K và Lương Văn C nhiều lần. Ngày 12/01/2023, bị cáo bán cho Lãng Văn K 01 gói giá 200.000 đồng vào lúc 14h00, đến 16h30 Lãng Văn K hỏi mua thêm 100.000 đồng nhưng bị cáo chưa kịp bán cho Lãng Văn K thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Hoàng Thị M khai: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION, màu trắng, biển kiểm soát: 12XI-087.01 là do bà M mua của ông Vi Văn T (sinh năm 1954, trú tại: Khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn), năm 2017. Tuy nhiên, bà M chưa tiến hành sang tên đổi chủ. Việc Nguyễn Thị H sử dụng chiếc xe mô tô này vào việc mua bán ma túy bà M không biết. Ngày 03/3/2023, bà M đã có đơn xin lại tài sản và được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc trả lại chiếc xe mô tô trên. Bà Hoàng Thị M không có ý kiến gì thắc mắc.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra khai: Khoảng 04 năm trước,

Nguyễn Thị H có đến thuê 01 phòng trọ ở dãy nhà trọ của ông H tại số 332, đường B, phường H, thành phố L với mục đích là đặt bàn thờ bố đẻ, ông H đồng ý cho thuê. Tuy nhiên, Nguyễn Thị H không ở đây mà chỉ ngày rằm lên thắp hương cho bố. Đến cuối năm 2022, Nguyễn Thị H mới dọn đến phòng trọ ở hẻm, trong thời gian Nguyễn Thị H ở tại phòng trọ, ông H không rõ Nguyễn Thị H làm gì, tiếp xúc với những ai mà chỉ gặp Nguyễn Thị H khi thu tiền phòng trọ. Việc Nguyễn Thị H mua bán trái phép chất ma túy ông H không biết cho đến khi Công an thông báo.

Người làm chứng ông Lăng Văn K vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra đã khai: Ngày 12/01/2023, ông Lăng Văn K gọi điện cho Nguyễn Thị H đặt vấn đề mua 200.000 đồng ma túy, H đồng ý bán và hẹn ông K tại đường đối diện khách sạn Hoàng Thịnh, thành phố Lạng Sơn. Sau khi mua về ông K đã dùng hết. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, ông K lại tiếp tục gọi cho Nguyễn Thị H mua thêm 100.000 đồng, H đồng ý và hẹn tại đường Bông Lau thuộc khối 1, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Tuy nhiên ông K chưa kịp mua thì bị lực lượng Công an phát hiện và đưa về trụ sở. Ngoài lần mua ma túy trên, ông K còn được mua ma túy với Nguyễn Thị H nhiều lần khác nhưng số lần và thời gian cụ thể ông K không nhớ rõ.

Người làm chứng ông Lương Văn C vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra đã khai: Tháng 7/2022, ông Lương Văn C được mua ma túy với Nguyễn Thị H 01 gói với giá 500.000 đồng tại khu vực đối diện quán cà phê BiBo tại khu đô thị Phú Lộc 3, thành phố Lạng Sơn.

Cơ quan điều tra tiến hành cho ông Lăng Văn K và ông Lương Văn C nhận dạng, những người này đều nhận ra Nguyễn Thị H là người bán ma túy cho mình.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm b khoản 2, Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành tính từ ngày bị tạm giữ 12/01/2023.

Hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bổ sung hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thị H mức 20.000.000 đồng vì theo Biên bản xác minh ngày 04/4/2023 tại UBND thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xác định bị cáo Nguyễn Thị H có tài sản riêng là thửa đất số 251, tờ bản đồ số 10, diện tích 52,6 m², địa chỉ: Khối 1, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 20/12/2022 Được đối trừ đi số tiền đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc ngày 19/4/2023.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ

luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là vật do Nhà nước cầm tàng trữ, cầm lưu hành gồm: 01 (một) Phong bì niêm phong dán kín ghi chữ “QUÁ TANG NGUYỄN THỊ H MA TÚY” có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 gói giấy đựng 0,470 gam Heroin (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói (cũ); đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng cũ, đã qua sử dụng số IMEI 1: 867469031238172; IMEI 2: 867469031238164 được sử dụng vào việc mua ma túy cần tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước; đối với số tiền 205.000 đồng (hai trăm linh năm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo, nhưng đề nghị tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về áp dụng biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử truy thu của bị cáo Nguyễn Thị H số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có để sung vào ngân sách Nhà nước. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát.

Khi nói lời sau cùng bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình, con cái.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn H, Vi Văn T, người làm chứng ông Lăng Văn K, ông Lương Văn C và người chứng kiến ông Lý Văn L nhưng đã có lời khai trong hồ sơ, việc xét xử vắng mặt không ảnh hưởng đến quyền lợi của họ. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tiến hành xét xử vắng mặt những người trên.

[3] Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với bản Kết luận giám định số 204/KL-KTHS ngày 15/01/2023 và kết luận số 214/KL-KTHS ngày 15/01/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu, chứng cứ khác có

trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định: Bị cáo Nguyễn Thị H có hành vi mua ma túy về bán cho Lăng Văn K từ 02 lần trở lên, bán cho Lương Văn C 01 lần. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho đời sống xã hội. Mặc dù bị cáo nhận thức được về tác hại của ma túy nhưng bị cáo vẫn tham gia mua bán trái phép ma túy 02 lần trở lên nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Để có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như sau:

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo một mình nuôi 02 con nhỏ (con gái Nguyễn Phương H bị bệnh u bạch huyết; con trai Nguyễn Hải Đ sinh ngày 19/7/2020 dưới 36 tháng tuổi), bị cáo là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên là người có nhân thân tốt.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Theo biên bản xác minh ngày 04/4/2023 tại UBND thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xác định: Bị cáo Nguyễn Thị H có tài sản riêng là thửa đất số 251, tờ bản đồ số 10, diện tích 52,6 m², địa chỉ: Khối 1, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 20/12/2022; bị cáo phạm tội vì mục đích hưởng lợi nên cần phạt bổ sung hình phạt tiền đối với bị cáo. Ngày 19/4/2023, gia đình bị cáo đã nộp 20.000.000 đồng vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, Hội đồng xét xử sẽ trừ số tiền này cho bị cáo và xác nhận bị cáo đã thi hành xong.

[9] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xét thấy: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật thuộc loại do Nhà nước cấm tàng trữ, cấm

lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) Phong bì niêm phong dán kín ghi chữ “QUẢ TANG NGUYỄN THỊ H MA TÚY” có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 gói giấy đựng 0,470 gam Heroin (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói (cũ). Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO có màu hồng cũ, đã qua sử dụng số IMEI 1: 867469031238172; IMEI 2: 867469031238164 bị cáo sử dụng liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, hóa giá sung ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 205.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Bị cáo thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cần truy thu của bị cáo Nguyễn Thị H số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

[10] Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION, màu trắng, biển kiểm soát: 12XI - 087.01 là tài sản do bà Hoàng Thị M mua của ông Vi Văn T, việc Nguyễn Thị H sử dụng chiếc xe này vào việc mua bán ma túy, bà Hoàng Thị M không biết. Ngày 03/3/2023 bà Hoàng Thị M đã có đơn xin lại tài sản và được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc trả lại chiếc xe mô tô trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với Lãng Văn K và Lương Văn C là những người đã mua ma túy với bị cáo Nguyễn Thị H để sử dụng. Căn cứ vào hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các đối tượng trên, Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu đến Công an địa phương nơi các đối tượng cư trú để lập hồ sơ đề nghị Tòa án ra quyết định đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của pháp luật; do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với người đàn ông lái xe ô tô đã bán ma túy cho bị cáo, theo lời khai của bị cáo chỉ biết người đàn ông làm nghề xe ôm ở cổng trước chợ Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, khi bán ma túy thì luôn đội mũ bảo hiểm và đeo khẩu trang che kín mặt nên không rõ đặc điểm nhận dạng, Cơ quan điều tra không có đủ thông tin để xác minh làm rõ nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[13] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[14] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[15] Ý kiến đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293; Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 07 (bảy) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 12/01/2023.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thị H mức 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), được trừ đi số tiền gia đình bị cáo Nguyễn Thị H đã nộp theo Biên lai nộp tiền số AA/2021/0001920, ngày 19/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Xác nhận bị cáo Nguyễn Thị H đã thi hành xong.

3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Phong bì niêm phong dán kín ghi chữ “QUẢ TANG NGUYỄN THỊ H MA TÚY” có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 gói giấy đựng 0,470 gam Heroin (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ).

- Tịch thu, hóa giá sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng cũ, đã qua sử dụng số IMEI 1: 867469031238172; IMEI 2: 867469031238164 của bị cáo Nguyễn Thị H;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị H: Số tiền 205.000 đồng (hai trăm linh năm nghìn đồng) đựng trong 01 (một) phong bì của Công an huyện Cao Lộc được niêm phong dán kín, tại vị trí niêm phong giám định có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Văn Dậu, trợ lý giám định và đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng trên được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/05/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Thị H số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (02 bản);
- Đội Tổng hợp Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; người có QL, NV liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Lương Thị Mỹ Hạnh**